

第1回BROS NEW YEAR CUP MIX

開催日 2026.1.4

Bクラス予選リーグ

Aブロック	勝野・勝野	平澤・竹内	上野・上野	渡邊・堀川	勝率	順位
勝野 涼子 BROS TENNIS CLUB		6 - 1	6 - 0	6 - 0	3 - 0	1
勝野 快 BROS TENNIS CLUB						
平澤 美月 BROS TENNIS CLUB	1 - 6		6 - 4	6 - 0	2 - 1	2
竹内 亮輔 BROS TENNIS CLUB						
上野 玲愛 BROS TENNIS CLUB	0 - 6	4 - 6		6 - 0	1 - 2	3
上野 彰 BROS TENNIS CLUB						
渡邊 心葉 新潟第一						
堀川 朝陽 東京学館新潟	0 - 6	0 - 6	0 - 6		0 - 3	4

Bブロック	青木・青木	上野・杉山	美濃川・佐々木	勝率	順位
青木 陽菜乃 BROS TENNIS CLUB		7 - 5	4 - 6	1 - 1	2
青木 光太郎 フリー					
上野 菜愛 BROS TENNIS CLUB	5 - 7		2 - 6	0 - 2	3
杉山 光芽 長岡北部Jr					
美濃川 久美子 BROS TENNIS CLUB	6 - 4	6 - 2		2 - 0	1
佐々木 寛 柿崎TC					

Cブロック	高野・近藤	佐藤・阿部	杉野・草間	勝率	順位
高野 一華 中越高校		6 - 1	6 - 0	2 - 1	1
近藤 晟斗 開志国際高校					
佐藤 真梨 colors	1 - 6		7 - 6	1 - 1	2
阿部 光紀 村松TA			(3)		
杉野 順子 BROS TENNIS CLUB	0 - 6	6 - 7		0 - 2	3
草間 祐太 BROS TENNIS CLUB		(3)			

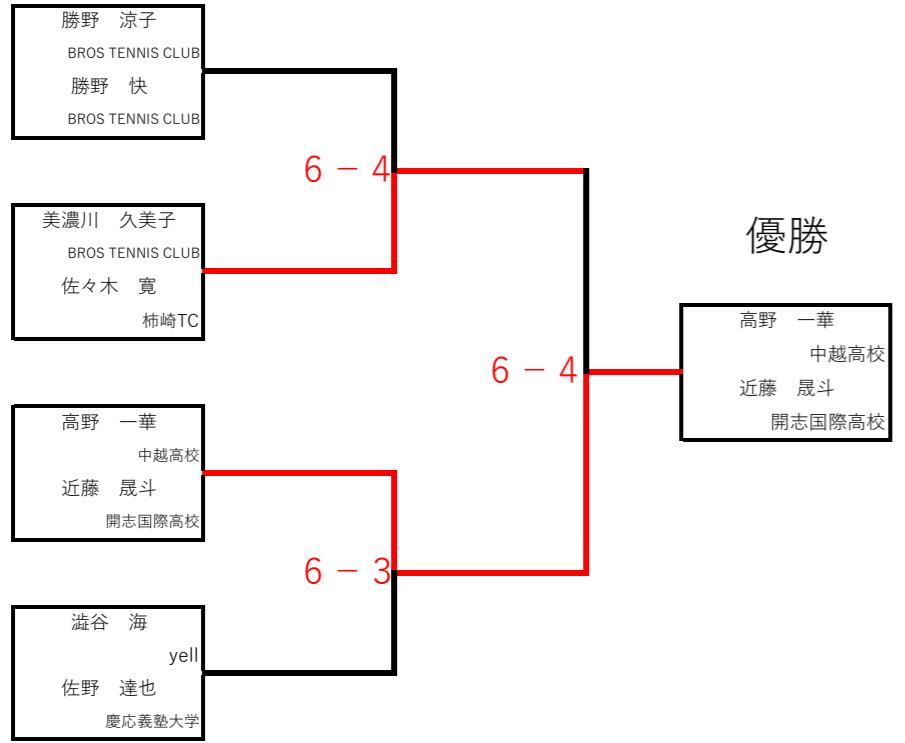
Dブロック	杉山・杉山	木村・丸山	渋谷・佐野	勝率	順位
杉山 風花 長岡北部Jr		1 - 6	1 - 6	0 - 2	3
杉山 晴紀 フリー					
木村 紗弥香 BROS TENNIS CLUB	6 - 1		1 - 6	1 - 1	2
丸山 達也 BROS TENNIS CLUB					
渋谷 海 yell	6 - 1	6 - 1		2 - 0	1
佐野 達也 慶應義塾大学					

第1回BROS NEW YEAR CUP MIX

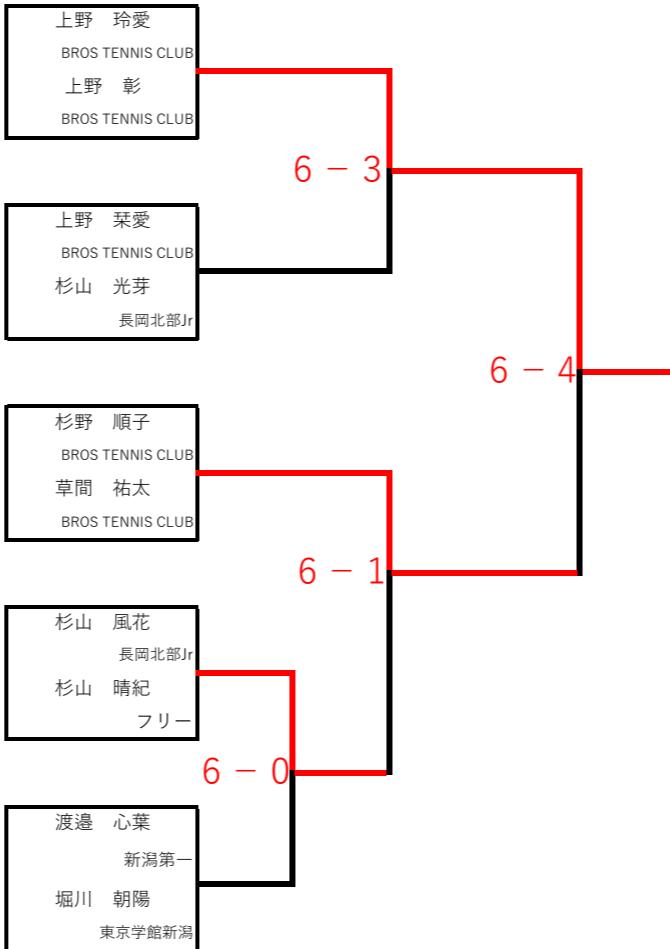
開催日 2026.1.4

Bクラス決勝トーナメント

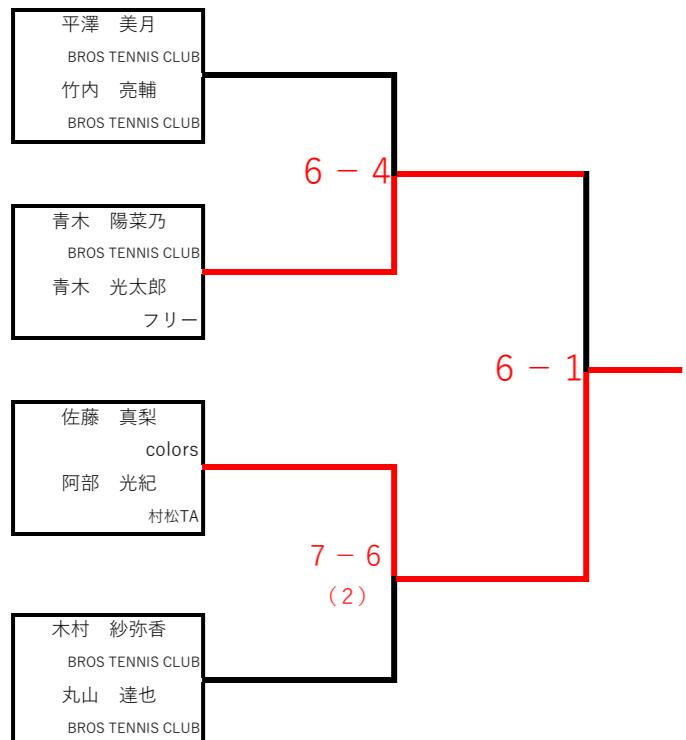
1位トーナメント



3位トーナメント



2位トーナメント



優勝

第1回BROS NEW YEAR CUP MIX

開催日 2026.1.4

Cクラス

	谷口・谷口	秋本・渋谷	小山・板屋	上野・青木	斎藤・斎藤	勝率	順位
谷口 奏音 東京学館新潟 谷口 景虎 東京学館新潟		6 - 1	6 - 1	6 - 0	6 - 2	4 - 0	1
秋本 祥歩 La bros 2012 渋谷 恒介 La bros 2012	1 - 6		6 - 7 (5)	6 - 2	4 - 6	1 - 3	4
小山 恵美子 BROS TENNIS CLUB 板屋 秋人 BROS TENNIS CLUB	1 - 6	7 - 6 (5)		6 - 2	2 - 6	2 - 2	3
上野 桜愛 BROS TENNIS CLUB 青木 龍之進 BROS TENNIS CLUB	0 - 6	2 - 6	2 - 6		6 - 3	1 - 3	5
斎藤 寛子 上越ローンTC 斎藤 浩史 BROS TENNIS CLUB	2 - 6	6 - 4	6 - 2	3 - 6		2 - 2	2

第5回 BROS NEW YEAR CUP 男子Bクラス

予選リーグ

開催日：2026.1.3

Aリーグ		佐々木 寛 上武大学 セントルイス・フリッツテルソン 上武大学	丸山 達也 BROS TC 堀川 朝陽 東京学館新潟	小泉 淳一 フリー 小泉 晴富 東京学館新潟	伊藤 潤之介 ファーストTA 円山 綾人 T &S新発田ITS	順位 勝敗
1	佐々木 寛 上武大学 セントルイス・フリッツテルソン 上武大学		6-2	6-2	6-2	1位 3-0
2	丸山 達也 BROS TC 堀川 朝陽 東京学館新潟	2-6		6-4	6-4	2位 2-1
3	小泉 淳一 フリー 小泉 晴富 東京学館新潟	2-6	4-6		6-1	3位 1-2
4	伊藤 潤之介 ファーストTA 円山 綾人 T &S新発田ITS	2-6	4-6	1-6		4位 0-3

Bリーグ		高橋 朋裕 上越ローンTC 澤田 誠 柿崎TC	高橋 碧生 JSSジャンボITS 皆瀬 敏也 三条ファミリーTC	堀川 直輝 BROS TC 草間 祐太 BROS TC	藤田 正則 金ちぎ 笹川 祐輝 JSSジャンボITS	順位 勝敗
5	高橋 朋裕 上越ローンTC 澤田 誠 柿崎TC		6-7(2)	6-1	W.O	2位 2-1
6	高橋 碧生 JSSジャンボITS 皆瀬 敏也 三条ファミリーTC	7-6(2)		6-3	W.O	1位 3-0
7	堀川 直輝 BROS TC 草間 祐太 BROS TC	1-6	3-6		W.O	3位 1-2
8	藤田 正則 金ちぎ 笹川 祐輝 JSSジャンボITS	W.O	W.O	W.O		4位 0-3

決勝

佐々木 寛 上武大学 セントルイス・フリッツテルソン 上武大学		優勝	佐々木 寛 セントルイス・フリッツテルソン
	7-5		

第5回 BROS NEW YEAR CUP 男子Cクラス

		茂田井 哲也 BROS TC 近藤 直人 BROS TC	五十嵐 徳也 BROS TC 五十嵐 志侑 BROS TC	渋谷 恒介 BROS TC 青木 宗史郎 BROS TC	矢沢 仁康 BROS TC 矢沢 夢築 新潟大学	本間 想大 三条ファミリーTC 青木 龍之進 BROS TC	順位 勝敗
1	茂田井 哲也 BROS TC 近藤 直人 BROS TC		4-6	6-0	2-6	6-1	3位 2-2
2	五十嵐 徳也 BROS TC 五十嵐 志侑 BROS TC	6-4		6-0	6-4	6-1	1位 4-0
3	渋谷 恒介 BROS TC 青木 宗史郎 BROS TC	0-6	0-6		0-6	0-6	5位 0-4
4	矢沢 仁康 BROS TC 矢沢 夢築 新潟大学	6-2	4-6	6-0		6-3	2位 3-1
5	本間 想大 三条ファミリーTC 青木 龍之進 BROS TC	1-6	1-6	6-0	3-6		4位 1-3

第5回 BROS NEW YEAR CUP 女子Bクラス

予選リーグ

開催日：2026.1.3

A		押山 もえ 麻布大学 古川 咲くら 新潟大学	永楽 珠莉 JSSジャンボITS 大平 紗音 JSSジャンボITS	皆瀬 ちひろ 三条ファミリーTC 土屋 叶 三条ファミリーTC	順位 勝敗
1	押山 もえ 麻布大学 古川 咲くら 新潟大学		2 - 6	7 - 5	2位 1 - 1
2	永楽 珠莉 JSSジャンボITS 大平 紗音 JSSジャンボITS	6 - 2		6 - 2	1位 2 - 0
3	皆瀬 ちひろ 三条ファミリーTC 土屋 叶 三条ファミリーTC	5 - 7	2 - 6		3位 0 - 2

B		金井 寿々野 ヨネックスクラブ 菊池 柚凪 ヨネックスクラブ	大沼 優七 JSSジャンボITS 上野 桜愛 BROS TC	小山 瑞月 柿崎TC 丸山 未夢 柿崎TC	順位 勝敗
4	金井 寿々野 ヨネックスクラブ 菊池 柚凪 ヨネックスクラブ		6 - 0	6 - 1	1位 2 - 0
5	大沼 優七 JSSジャンボITS 上野 桜愛 BROS TC	0 - 6		0 - 6	3位 0 - 2
6	小山 瑞月 柿崎TC 丸山 未夢 柿崎TC	1 - 6	6 - 0		2位 1 - 1

C		大平 奏絵 JSSジャンボITS 上野 玲愛 BROS TC	上野 恵理 BROS TC 平澤 美月 BROS TC	齋藤 寛子 BROS TC 本間 弘子 BROS TC	順位 勝敗
7	大平 奏絵 JSSジャンボITS 上野 玲愛 BROS TC		6 - 3	6 - 0	1位 2 - 0
8	上野 恵理 BROS TC 平澤 美月 BROS TC	3 - 6		6 - 2	2位 1 - 1
9	齋藤 寛子 BROS TC 本間 弘子 BROS TC	0 - 6	2 - 6		3位 0 - 2

D		西澤 佳代 BROS TC 高波 嘉子 BROS TC	美濃川 久美子 BROS TC 会田 玲子 柏崎マインTC	五十嵐 紗奈 BROS TC 上野 葉愛 BROS TC	順位 勝敗
10	西澤 佳代 BROS TC 高波 嘉子 BROS TC		1 - 6	1 - 6	3位 0 - 2
11	美濃川 久美子 BROS TC 会田 玲子 柏崎マインTC	6 - 1		6 - 0	1位 2 - 0
12	五十嵐 紗奈 BROS TC 上野 葉愛 BROS TC	6 - 1	0 - 6		2位 1 - 1

決勝

